

Bản án số: 15/2023/HS-ST
Ngày 18-01-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tiến;

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Thắm;
- Bà Nguyễn Kim Lý.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Nga – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Quỳnh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 233/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Q, sinh năm 1996 tại tỉnh Bình Dương; hộ khẩu thường trú: Khu phố AH, phường HL, thị xã BC, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: tài xế; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1972 và bà Lê Thị Thanh T, sinh năm 1976; có 02 chị em, lớn nhất sinh bị cáo.

Tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 13/8/2022, bị tạm giữ trong trường hợp đầu thú, đến ngày 22/8/2022 thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Nguyễn Thị Hoài B, sinh năm 1969 (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Huỳnh Văn M, sinh năm 1938; địa chỉ: tổ 2, khu phố 2, phường CPH, thị xã BC, tỉnh Bình Dương, là chồng của bị hại, xin vắng mặt.

Bà Đỗ Thị Kim Y, sinh năm 1990 và Đỗ Thị Kim C, sinh năm 1995; cùng địa chỉ: số 862/31/32 LĐT, phường x, quận GV, thành phố Hồ Chí Minh, là con ruột của bị hại, xin vắng mặt.

- *Bị đơn dân sự:* Ông Võ Văn C, sinh năm 1986; địa chỉ: Tổ 2, khu phố 8, phường CPH, thị xã BC, tỉnh Bình Dương, xin vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1972; địa chỉ: Khu phố AH, phường HL, thị xã BC, tỉnh Bình Dương, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Q làm nghề tài xế. Q được Sở giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp giấy phép lái xe hạng C vào ngày 19/10/2017 có giá trị đến ngày 19/10/2022.

Trưa ngày 13/8/2022, Q điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu Huyndai, màu trắng, biển số 61C-290.42 loại 25 tấn đi từ đoạn đường ĐT 741 thuộc khu phố 9, phường CPH, thị xã BC đến huyện Bàu Bàng. Khoảng 11 giờ 45 phút cùng ngày, khi Q điều khiển xe chạy trên đường NE3 (hướng từ đường DE4 đến) đến ngã tư giao nhau với đường Mỹ Phước – Tân Vạn thuộc khu phố 5, phường CPH, thị xã BC thì tín hiệu đèn giao thông màu đỏ nên Q cho xe dừng lại trên làn đường của xe ô tô. Lúc này, bà Nguyễn Thị Hoài B (sinh năm 1969, hộ khẩu thường trú: Tổ 6, khu phố 4, phường CPH, thị xã BC, tỉnh Bình Dương) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển số 61G1-384.47 chạy cùng chiều trên đường NE3 đến cũng dừng chờ đèn tín hiệu trên làn đường xe mô tô, bên phải xe ô tô biển số 61C-290.42. Khi đèn tín hiệu giao thông chuyển màu xanh, Q quan sát thấy xe mô tô biển số 61G1-384.47 nhưng nghĩ bà B nhường đường cho mình nên điều khiển xe rẽ phải vào làn đường xe ô tô của đường Mỹ Phước – Tân Vạn hướng đến huyện Bàu Bàng. Khi Q vừa điều khiển xe di chuyển rẽ phải được một đoạn khoảng 24m thì va chạm vào xe mô tô do bà B điều khiển gây tai nạn giao thông. Tai nạn xảy ra làm bà B tử vong tại hiện trường. Sau khi xảy ra tai nạn, Nguyễn Văn Q đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát đầu thú.

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe ô tô tải biển số 61C-290.42;
 - 01 xe mô tô biển số 61G1-384.47.
 - 01 Giấy phép lái xe hạng C số 790173338924 mang tên Nguyễn Văn Q
- Theo Biên bản khám nghiệm hiện trường:

- Hiện trường xảy ra tai nạn là ngã tư giao nhau giữa đường Mỹ Phước – Tân Vạn với đường NE3, có đèn tín hiệu giao thông, tầm nhìn không bị che khuất, mặt đường được trải nhựa bằng phẳng. Đoạn đường có dải phân cách di động phân chia phần đường thành hai chiều hướng xe chạy, mỗi chiều rộng 23,4 m, có hai làn đường, đường dành cho xe mô tô rộng 7,5 m, đường dành cho xe ô tô rộng 11,9 m.

- Đoạn đường NE3 là đoạn đường hai chiều thẳng, mặt đường được trải nhựa bằng phẳng, khô cứng, tầm nhìn lái xe không bị che khuất. Chiều rộng mặt đường NE3 là 16,9 m được chia thành hai chiều xe chạy bằng vạch sơn đôi, nét liền, màu vàng, mỗi chiều rộng 8,2 m có hai làn đường, làn đường trong cùng bên phải rộng 4,0 m, bên trái là 4,2 m

- Vết cày xe mô tô biển số 61G1-384.47 để lại trên mặt đường có kích thước 3,0 m x 0,02 m, vết cày đứt quãng, không liên tục, hướng vết cày từ đường NE8 đến

đường 2-9 chệch sang mép đường trái; điểm đầu vết cày cách mép đường chuẩn là 8,2 m, điểm cuối vết cày kết thúc tại bên trái xe mô tô 61G1-384.47.

- Xe mô tô biển số 61G1-384.47 ngã nghiêng sang bên trái nằm ở đường Mỹ Phước – Tân Vạn, đầu xe hướng vào mép đường chuẩn, đuôi xe hướng sang mép đường trái, trục bánh trước cách mép đường chuẩn là 9,0 m, trục bánh sau cách mép đường chuẩn 10,4 m.

- Nạn nhân Nguyễn Thị Hoài B tử vong tại hiện trường tư thế nằm ngửa, bị biến dạng. Đầu nạn nhân hướng về đường 2-9 chệch sang lề trái, chiều dài nạn nhân là 1,1 m. Đỉnh đầu nạn nhân cách mép đường chuẩn là 10,6 m, điểm gần nhất của nạn nhân cách mép đường chuẩn là 10,6 m, cách trục bánh sau xe mô tô là 0,3 m.

- Vết in xe ô tô tải biển số 61C-290.42 để lại trên mặt đường có kích thước 13,6 m x 0,5 m, màu đỏ, không liên tục hướng vết in từ đường NE8 đến đường 2-9. Điểm đầu vết in cách mép đường chuẩn là 12,8 m, cách đỉnh đầu nạn nhân là 2,7 m, điểm cuối vết in kết thúc tại mặt vỏ bánh sau thứ hai và thứ ba bên phải xe ô tô tải biển số 61C-290.42.

- Xe ô tô tải biển số 61C-290.42, đỗ tại hiện trường trên đường Mỹ Phước - Tân Vạn đầu xe hướng về đường 2-9 đuôi xe hướng về đường NE8. Trục bánh trước bên phải cách mép đường chuẩn là 15,3 m bên trái là 17,6 m. Trục bánh sau thứ ba bên phải cách mép đường chuẩn là 14,6 m, bên trái là 17,3 m.

Theo Kết luận giám định pháp y tử thi số 832/GDPY ngày 15/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Nguyên nhân chết của Nguyễn Thị Hoài B là do đa chấn thương.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Võ Văn C là chủ xe ô tô 61C-290.42 và Nguyễn Văn Q đã bồi thường cho ông Huỳnh Đức T1 (sinh năm: 1980, hộ khẩu thường trú: Tổ 2, khu phố 2, phường CPH, thị xã BC, tỉnh Bình Dương) là đại diện hợp pháp của nạn nhân Nguyễn Thị Hoài B số tiền là 210.000.000 đồng. Người đại diện của bị hại không yêu cầu bị cáo Q bồi thường gì thêm về trách nhiệm dân sự, người đại diện của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho Nguyễn Văn Q.

Đối với bị đơn dân sự ông Võ Văn C đã bỏ ra số tiền 110.000.000 đồng cùng bị cáo Q bồi thường cho người đại diện của bị hại, ông C không yêu cầu bị cáo Q trả lại số tiền này.

Xe ô tô tải hiệu Hyundai màu trắng, biển số 61C-290.42 do chị Nguyễn Thị T (sinh năm 1983, Hộ khẩu thường trú: 301/8 PNL, phường HT, thành phố TDM, tỉnh Bình Dương) đứng tên trên giấy đăng ký. Ngày 04/5/2021, chị T bán xe cho anh Hà Thiện Th (sinh năm 1996, hộ khẩu thường trú: 40/78, tổ 9, khu phố 3, phường TH, thành phố BH, tỉnh Đồng Nai). Ngày 22/5/2022, anh Th bán xe lại cho anh Võ Văn C. Ngày 14/10/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát xử lý vật chứng giao trả xe cho anh Cang.

Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen biển số 61G1-384.47 do nạn nhân Nguyễn Thị Hoài B đứng tên chủ sở hữu. Ngày 13/10/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát giao trả xe cho anh Huỳnh Đức T1 là người đại diện của bị hại.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 07/CT-VKSBC ngày 14/12/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và 65 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo.

Bị cáo Nguyễn Văn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi đúng như nội dung Cáo trạng truy tố, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Bị cáo không có tranh luận gì với đại diện Viện Kiểm sát.

Trình bày lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã đảm bảo thực hiện đúng và đầy đủ.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

[2.1] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với không gian, thời gian, địa điểm, phù hợp lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm tử thi, khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 14 giờ 45 phút ngày 13/8/2022, tại ngã tư giao nhau giữa đường NE3 và đường Mỹ Phước – Tân Vạn thuộc khu phố 5, phường CPH, thị xã BC, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Văn Q có hành vi điều khiển xe ô tô biển số 61C-290.42 chạy trên đường NE3 rẽ phải vào đường Mỹ Phước – Tân Vạn hướng đến huyện Bàu Bàng trong tình huống không đảm bảo an toàn cho xe mô tô biển số 61G1-384.47 do Nguyễn Thị Hoài B điều khiển chạy song song cùng chiều

bên lề phải trên làn đường xe mô tô dẫn đến gây tai nạn giao thông với xe mô tô biển số 61G1-384.47. Tai nạn xảy ra làm bà B tử vong tại hiện trường.

[2.2] Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bản thân bị cáo hoàn toàn nhận thức được việc điều khiển xe mô tô phải tuân thủ các quy định về điều kiện tham gia giao thông đường bộ phải chú ý quan sát. Tuy nhiên, bị cáo đã điều khiển xe ô tô tham gia giao thông đường không chú ý quan sát khi chuyển hướng gây tai nạn làm bị hại tử vong là vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ năm 2008.

[2.3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến an toàn giao thông và lưu thông của các phương tiện cùng tham gia giao thông, ảnh hưởng đến tính mạng, sức khoẻ và tài sản của người tham gia giao thông mà còn gây hoang mang, lo lắng cho mọi người khi tham gia giao thông. Bị cáo đã gây ra tai nạn làm cho bị hại Nguyễn Thị Hoài B tử vong, khiến cho gia đình bị hại phải chịu cảnh tang thương, mất mát.

[2.4] Từ những phân tích nêu trên, nhận thấy hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Q đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự. Như vậy, bản Cáo trạng số 07/CT-VKSBC ngày 14/12/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Do đó Hội đồng xét xử cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục cho bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại; quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đại diện bị hại đã có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, cần áp dụng quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Xét mức hình phạt theo đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát là phù hợp. Bị cáo có nhân thân tốt; có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng; không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội vẫn có khả năng tự cải tạo và không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội nên Hội đồng xét xử căn cứ hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, xem xét cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự quan đã thỏa thuận bồi thường xong về các khoản bồi thường

thiệt hại với tổng số tiền là 210.000.000 đồng (trong đó ông Cang 110.000.000 đồng, bị cáo Q 100.000.000 đồng). Đại diện bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị đơn dân sự ông Cang không yêu cầu bị cáo Q trả lại cho ông Cang 110.000.000 đồng đã bồi thường cho bị hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Nguyễn Văn D là cha của bị cáo Q đã bỏ ra số tiền 100.000.000 đồng để bị cáo Q bồi thường cho người đại diện của bị hại, ông D không yêu cầu bị cáo Q trả lại cho ông D 100.000.000 đồng này.

[6] Về xử lý vật chứng: Qua kết quả tra cứu phương tiện xác định xe ô tô biển số 61C-290.42 là tài sản thuộc sở hữu của bị đơn dân sự Võ Văn C, xe mô tô biển số 61G1-384.47 là tài sản thuộc sở hữu của bị hại. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xử lý vật chứng, giao trả xe ô tô nêu trên cho ông Cang và xe mô tô cho đại diện của bị hại là phù hợp.

Trả lại bị cáo Q 01 giấy phép lái xe hạng C số 790173338924 mang tên Nguyễn Văn Q.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ năm 2008.

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 125, Điều 136, Điều 260, khoản 1 Điều 268, Điều 269 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

Căn cứ khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh và mức hình phạt: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (ba) năm, kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Văn Q cho Ủy ban nhân dân phường HL, thị xã BC, tỉnh Bình Dương để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới trong thời gian thử thách thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định của pháp luật.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì Ủy ban nhân dân phường nơi được giao để giám sát phải thông báo cho Cơ quan Thi hành án hình sự thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương để tiến hành thủ tục theo quy định tại Điều 68 và Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

2. Về biện pháp ngăn chặn: Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn đối với bị cáo Văn Q theo lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 145/2022/HSST-LCCT ngày 20/12/2022 của Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

3. Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

4. Về xử lý vật chứng: Trả lại bị cáo Nguyễn Văn Q 01 giấy phép lái xe hạng C số 790173338924 mang tên Nguyễn Văn Q.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/1/2023 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bến Cát và Công an thị xã Bến Cát).

5. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Người đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Thắm Nguyễn Kim Lý

Nguyễn Văn Tiến